

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOÀ, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lưu Thông;

Bà Nguyễn Thị Chín.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Mỹ Vương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**Duynh.** Sinh năm 2000 tại Đak Đoa, Gia Lai. Nơi cư trú: Làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Bana; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu – Sinh năm 1973. Con bà: Yên - Sinh năm 1982. Cha mẹ của bị cáo hiện đang sinh sống tại làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Gia đình bị cáo có 05 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: 01, tiền án: Không; Ngày 21/10/2019, ra đầu thú và bị tạm giữ, sau đó bị khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Duynh:** Ông Ngô Đức Nam – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn 18, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Anh, sinh năm 1955. Trú tại: Thôn 18, xã Đak Sơ Mei,

huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Bích, sinh năm 1972. Trú tại: Làng Đê Tul, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Thanh Bằng, sinh năm 1979. Trú tại: Làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

5. Anh Lê Quốc Việt, sinh năm 1991. Trú tại: Làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lưu Thị Thúy Kiều, sinh năm 1990. Trú tại: Làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh Bùi Hữu Nguyên, sinh năm 1986. Trú tại: tổ dân phố 4, thị trấn Kon Đông, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Hêng, sinh năm 1993. Trú tại: Làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Anh Boih, sinh ngày 28/01/2006. Trú tại: Làng Đê Gõh, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Boih:*  
Ông Myin, sinh năm 1980. Trú tại: Làng Đê Gõh, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai – là cha của anh Boih. Có mặt.

*- Người phiên dịch: Ông Jil. Có mặt.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/01/2017, Duynh bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng tại Quyết định số 01/QĐ-TA. Bị cáo chấp hành Quyết định tại Trường giáo dưỡng số 3 thuộc thành phố Đà Nẵng từ ngày 16/02/2017 đến ngày 15/7/2018. Trong khoảng thời gian từ ngày 07/7/2019 đến ngày 10/10/2019, Duynh đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều hộ gia đình tại địa bàn xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

### ***Lần thứ nhất:***

Vào khoảng 23 giờ ngày 07/7/2019, Duynh đi bộ ngang qua trước nhà của gia đình ông Nguyễn Văn Tuấn (sinh năm 1960) tại Thôn 18, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, phát hiện thấy nhà ông Tuấn đã đóng cửa và tắt điện nên nảy sinh ý định trộm cắp. Duynh mở được cửa phía sau để vào trong thì phát hiện tại phòng bếp có treo 02 cái quần nên lục tìm và lấy được số tiền 150.000 đồng. Duynh tiếp tục đi lên phòng khách lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và 01

chiếc đồng hồ đeo tay rồi đi ra khỏi nhà ông Tuấn. Khi về đến nhà thì Duynh phát hiện chiếc đồng hồ đeo tay sau khi lấy trộm được tại nhà ông Tuấn đã bị rơi mất. Còn chiếc điện thoại di động sau khi trộm cắp được khoảng 03 ngày, Duynh đi chơi tại huyện Mang Yang đã bán cho một người đàn ông không quen biết với số tiền 700.000 đồng. Số tiền này cùng với 150.000 đồng trộm cắp được tại nhà ông Tuấn, Duynh đã tiêu xài cá nhân hết. **Qua định giá kết luận:** Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 có trị giá là 3.200.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ đeo tay có trị giá là 350.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản trong lần trộm cắp nêu trên là 3.700.000 đồng. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã mua chiếc điện thoại di động do Duynh bán sau khi trộm của ông Tuấn nên không thu giữ được chiếc điện thoại này. Hiện ông Nguyễn Văn Tuấn yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 3.700.000 đồng.

#### ***Lần thứ hai:***

Khoảng 17 giờ ngày 16/7/2019, Duynh một mình đi bộ từ làng Đê Gôh, xã Đak Sơ Mei về nhà thì nhặt được 01 chiếc búa đinh cầm tay đã cũ nên nảy sinh ý định tìm nhà người dân không có người trông coi, dùng búa đinh phá cửa vào nhà để trộm cắp tài sản. Khi đi đến phía trước nhà ông Nguyễn Văn Anh (sinh năm 1955) tại Thôn 18, xã Đak Sơ Mei, phát hiện thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào trộm cắp. Duynh dùng chiếc búa đinh vừa nhặt được cạy bung bản lề khóa cửa trước của nhà ông Văn Anh rồi đi vào trong. Duynh lục tìm được 01 chiếc ví da trong chiếc áo treo trên tường, bên trong có tiền nên đã lấy toàn bộ số tiền này rồi đi về. Duynh không kiểm đếm số tiền lấy trộm được tại nhà ông Văn Anh nên không biết số tiền cụ thể là bao nhiêu mà chỉ xác định khoảng 1.050.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Anh khai báo số tiền để trong ví da đã bị Duynh lấy trộm vào ngày 16/7/2019 là 2.500.000 đồng và hiện tại ông Nguyễn Văn Anh yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền này. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo và người bị hại đối chất nhưng cả hai bên vẫn không thay đổi lời khai về số tiền trên và khẳng định lời khai của mình là đúng. Do đó chấp nhận lời khai của bị cáo theo hướng có lợi về số tiền bị chiếm đoạt trong lần trộm cắp này là 1.050.000 đồng.

#### ***Lần thứ ba:***

Vào trưa ngày 03/10/2019, phát hiện nhà của gia đình chị Nguyễn Thị Bích (sinh năm 1972) tại làng Đê Tul, xã Đak Sơ Mei khóa cửa và không có ai trông coi nên Duynh đã nảy sinh ý định trộm cắp. Duynh tìm ở bệ bàn thờ phía trước sân thì phát hiện chiếc chìa khóa nên lấy mở được khóa cửa trước nhà chị Bích. Duynh đi vào trong nhà lục tìm tài sản và lấy được số tiền 1.000.000 đồng trong ví tại phòng ngủ rồi ra ngoài khóa cửa và để chiếc chìa khóa tại vị trí cũ. Bị cáo mang số tiền trộm cắp được đi về nhà, sau đó đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chị Bích yêu cầu bị cáo Duynh phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo đã trộm cắp.

#### ***Lần thứ tư:***

Sáng ngày 09/10/2019, Duynh đang ở nhà thì có đôi tượng Bơih (sinh ngày 28/01/2006, trú tại làng Đê Gõh, xã Đak Sơ Mei) đến chơi nên Duynh rủ đi trộm cắp tài sản và Bơih đồng ý. Khi cả hai đi đến nhà rẫy của anh Nguyễn Thanh Bằng (sinh năm 1979) tại làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei thì phát hiện thấy anh Bằng đang nằm ngủ trên võng trong nhà; phía dưới nền nhà có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUA WEI loại CUN-U29 đang sạc pin bằng 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu ESAVER 7500 nên Duynh nói Bơih đứng ngoài canh giới còn Duynh đi vào lấy trộm chiếc điện thoại cùng cục sạc dự phòng đi ra ngoài. Cả hai mang chiếc điện thoại di động trộm cắp được đến tiệm mua bán điện thoại Văn Nguyễn của vợ chồng anh Nguyễn Văn Dẫn và chị Lưu Thị Thúy Kiều tại làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei bán cho chị Kiều với số tiền 500.000 đồng. Số tiền này Duynh và Bơih chia nhau mỗi người 250.000 đồng tiêu xài cá nhân. Riêng cục sạc pin dự phòng, Duynh mang về nhà cất giấu và đã nộp lại cho Cơ quan điều tra khi ra đầu thú cùng số tiền 190.000 đồng do bán chiếc điện thoại này mà có. Anh Nguyễn Văn Dẫn cũng đã giao nộp chiếc điện thoại di động mua của Duynh và Bơih cho Cơ quan điều tra để xử lý. **Qua định giá kết luận:** Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUA WEI loại CUN-U29 có trị giá là 450.000 đồng và 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu ESAVER 7500 có trị giá là 90.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản trong lần trộm cắp nêu trên là 630.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh Bằng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI loại CUN-U29 và cục sạc dự phòng nhãn hiệu ESAVER 7500. Riêng chị Lưu Thị Thúy Kiều hiện có yêu cầu bị cáo Duynh và đôi tượng Bơih bồi thường số tiền 500.000 đồng đã mua chiếc điện thoại trên.

### ***Lần thứ năm:***

Khoảng 12 giờ ngày 10/10/2019, Duynh một mình đi bộ ngang qua trước nhà của gia đình anh Lê Quốc Việt (sinh năm 1991) tại làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei thì phát hiện thấy cửa mở nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Duynh đi vào nhà nhìn thấy anh Việt cùng con trai đang nằm ngủ trên giường tại phòng ngủ, trên bàn có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 và 01 chiếc ví da. Duynh đi vào lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần và lục chiếc ví da lấy được số tiền 1.200.000 đồng rồi bỏ lại chiếc ví da trên bàn và đi ra khỏi nhà anh Việt. Sau đó, Duynh đi đến nhà của chú ruột tên Lũ tại làng Đê Kchiêng, xã A Yun, huyện Mang Yang chơi và tiêu xài hết số tiền trộm cắp được. Khoảng ba ngày sau, người chú của Duynh tên là Hêng (sinh năm 1993, trú tại làng Tul Đoa, xã Đak Sơ Mei) và Bơih cùng đi đến nhà ông Lũ tại làng Đê Kchiêng, xã A Yun, huyện Mang Yang chơi và gặp Duynh (ông Lũ là anh trai của Hêng). Khi thấy Duynh cầm chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7, Hêng hỏi Duynh: “*Điện thoại ở đâu vậy?*”. Duynh trả lời: “*Điện thoại của cháu*” nên Hêng mượn để xem rồi cầm luôn chiếc điện thoại này đi về xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa. Khoảng hai ngày sau, trên đường đi đến làng Kóp tại huyện Mang Yang chơi, Hêng đã bán chiếc điện thoại di động này tại tiệm điện thoại của anh Bùi Hữu Nguyên (sinh năm 1986)

tại Tổ dân phố 4, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang với số tiền 1.600.000 đồng và tiêu xài hết. Chiếc điện thoại này sau đó anh Nguyễn đã bán cho người khác nhưng không xác định nhân thân, lai lịch nên không thu giữ được. **Qua định giá kết luận:** Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 có trị giá là 3.290.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản trong lần trộm cắp nêu trên là 4.490.000 đồng và hiện anh Lê Quốc Việt yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các Bản kết luận định giá tài sản số: 86/HĐ-ĐG ngày 27/10/2019 và 87/HĐ-ĐG ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Duynh về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Duynh và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52. Xử phạt bị cáo Duynh từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Duynh phải bồi thường cho: bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn số tiền 3.700.000 đồng; bị hại chị Nguyễn Thị Bích số tiền 1.000.000 đồng; bị hại anh Lê Quốc Việt số tiền 4.490.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị Thúy Kiều số tiền 250.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 190.000đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, bị cáo Duynh phải bồi thường cho chị Kiều số tiền còn thiếu là 60.000đồng. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Duynh cho bị hại ông Nguyễn Văn Anh số tiền 2.500.000 đồng.

Đối tượng Boih phải bồi thường cho chị Lưu Thị Thúy Kiều số tiền là 250.000đồng (ông Myin có trách nhiệm bồi thường thay cho Boih).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Duynh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Đối tượng Boih phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Duynh thống nhất cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Duynh.

Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát áp dụng thì đề nghị Hội đồng xét xem xét nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt vì bị cáo nghỉ học sớm, suy

nghĩ nông cạn, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhân thân của bị cáo không tốt nhưng bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định khung hình phạt xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Duynh. Xử phạt bị cáo Duynh mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đề nghị là 12 (mười hai) tháng tù.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đồng ý với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Duynh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Duynh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và bản luận cứ của người bào chữa.

Bị cáo Duynh nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/7/2019 đến ngày 10/10/2019 tại địa bàn xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, bị cáo Duynh đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá là 10.870.000 đồng.

Như vậy, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Duynh đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Đối với chị Lưu Thị Thúy Kiều là người đã mua chiếc điện thoại di động do bị cáo Duynh và đối tượng Boih trộm cắp mang đến bán. Tuy nhiên, chị Kiều không biết tài sản này là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự về hành vi này đối với chị Kiều là có căn cứ.

Đối với đối tượng Boih là người đã cùng bị cáo Duynh tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Nguyễn Thanh Bằng. Tuy nhiên, Boih sinh ngày 28/01/2006; tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp, Boih chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, trị giá tài sản bị chiếm đoạt trong lần trộm cắp này dưới 2.000.000đồng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa không xử lý hình sự đối với Boih là có căn cứ.

Đối với anh Bùi Hữu Nguyên là người đã mua chiếc điện thoại di động do đối tượng Hêng mang đến bán. Tuy nhiên, anh Nguyên không biết tài sản này là do bị cáo Duynh phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa không xử lý hình sự về hành vi này đối với anh Nguyên là có căn cứ.

Đối với đối tượng Hêng là người đã mượn chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 do bị cáo Duynh đã trộm cắp sau đó mang đi bán. Tuy nhiên, Hêng không biết tài sản này là do bị cáo Duynh phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa không xử lý hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

Đối với hành vi của đối tượng Hêng đã mượn chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 do bị cáo Duynh đã trộm cắp sau đó mang đi bán tại xã A Yun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, do hành vi này hoàn toàn độc lập và diễn ra tại địa bàn huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đã có văn bản số 48 ngày 17/01/2020 (thể hiện tại bút lục số 145) và chuyển toàn bộ tài liệu, chứng cứ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá là 10.870.000 đồng như đã nêu trên của bị cáo Duynh là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu và các quyền khác về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo phải bị xử lý nghiêm của pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

+Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

\* Về nhân thân: Bị cáo Duynh có nhân thân xấu. Ngày 11/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành



chính đưa vào Trường giáo dưỡng tại Quyết định số 01/QĐ-TA. Chấp hành Quyết định tại Trường giáo dưỡng số 3 thuộc thành phố Đà Nẵng từ ngày 16/02/2017 đến ngày 15/7/2018. Bị cáo có 01 tiền sự.

\* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Duynh là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

\* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Duynh đã hơn 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại: ông Nguyễn Văn Tuấn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.700.000đồng; chị Nguyễn Thị Bích yêu cầu bị cáo Duynh phải bồi thường số tiền 1.000.000đồng; anh Lê Quốc Việt yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.490.000đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị Thúy Kiều yêu cầu bị cáo bồi thường 250.000đồng. Xét các yêu cầu trên có căn cứ, tại phiên tòa bị cáo Duynh chấp nhận các yêu cầu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị hại ông Nguyễn Văn Anh yêu cầu bị cáo Duynh bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại ông Văn Anh. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Duynh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị Thúy Kiều yêu cầu đối tượng Boih bồi thường số tiền 250.000đồng. Xét yêu cầu trên có căn cứ, tại phiên tòa đối tượng Boih và ông Myin là cha của Boih chấp nhận yêu cầu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 190.000 đồng bị cáo Duynh giao nộp cho Cơ quan điều tra khi ra đầu thú, qua điều tra xác định đây là tiền do bán chiếc điện thoại di động trộm cắp của anh Nguyễn Thanh Bằng cho chị Lưu Thị Thúy Kiều mà có. Anh Bằng đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì. Chị Lưu Thị Thúy Kiều yêu cầu bị cáo Duynh và đối tượng Boih liên đới bồi thường số tiền 500.000đồng do mua điện thoại trên. Vì vậy, trả lại số tiền 190.000 đồng cho chị Kiều.

Về án phí: Bị cáo Duynh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Duynh và đối tượng Boih phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.



Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.  
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.  
- Căn cứ Điều 584; 585; 586; 587; 588; 589 của Bộ luật dân sự.  
- Căn cứ Điều 143; 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.  
- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự.  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Duynh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2. Xử phạt:**

Bị cáo Duynh 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 21/10/2019).

**3. Về xử lý vật chứng:**

Tuyên: Trả lại số tiền 190.000 đồng cho chị Lưu Thị Thúy Kiều theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/4/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**4. Về dân sự:**

Buộc bị cáo Duynh phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Tuấn số tiền 3.700.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Duynh phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Anh số tiền 2.500.000 đồng.

Buộc bị cáo Duynh phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích số tiền 1.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Duynh phải bồi thường cho chị Lưu Thị Thúy Kiều số tiền 250.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 190.000 đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/4/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Bị cáo Duynh phải bồi thường cho chị Lưu Thị Thúy Kiều số tiền còn lại là 60.000đồng.

Buộc bị cáo Duynh phải bồi thường cho anh Lê Quốc Việt số tiền 4.490.000 đồng.

Buộc đối tượng Boih phải bồi thường cho chị Lưu Thị Thúy Kiều số tiền 250.000 đồng. Ông Myin là cha của đối tượng Boih có trách nhiệm bồi thường cho chị Lưu Thị Thúy Kiều thay cho đối tượng Boih.

**5. Về án phí:**

Án phí hình sự: Buộc bị cáo Duynh phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự:

Buộc bị cáo Duynh phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 587.500đồng (năm trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Buộc đối tượng Boih phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Ông Myin là cha của đối tượng Boih có trách nhiệm nộp thay cho đối tượng Boih.

**4. Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/5/2020), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Đak Đoa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài Thơ**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**  
**TÒA**

DÂN  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN  
TỈNH GIA LAI  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN  
DÂN  
HUYỆN ĐAK ĐOA

Số: 18/CT-VKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Đak Doa, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

**CÁO TRẠNG**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA**

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 06 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa, về tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số 10, 11, 12, 13 và 14 ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đối với Dên, Quy, Lương, Djông, về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đối với Hlip, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 19 ngày 10/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa,

**Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:**

Ông Nguyễn Bá Thường (Sinh năm 1964, trú tại: Số nhà 418 Phạm Văn Đồng, phường Đồng Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) mua đất rẫy và trồng 07 ha cà phê tại khu vực thôn Hàm Rồng, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, ông Thường có thuê Suyến (Sinh năm 1994, trú tại: Thôn Ô Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai) hàng ngày chăm sóc và trông coi vườn rẫy cà phê.

Vào chiều ngày 02/01/2019, Dên ngồi uống rượu tại quán thịt chó Nhã tại ngã ba thôn Hàm Rồng, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa cùng với Quy; Lương và Djông. Do trước đó Dên và Quy có hái cà phê thuê cho ông Nguyễn Bá Thường, biết tại rẫy cà phê nhà ông Thường đang phơi cà phê nên Dên nảy sinh ý định trộm cắp cà phê của ông Thường và hỏi Quy “Cà phê nhà Thường khô chưa?”, do Quy đi làm ngang qua thấy tại rẫy nhà ông thường đang xay cà phê nên Quy nói với Dên “Cà phê khô rồi, đang thuê người xay”. Dên rủ Quy, Lương và Djông đi trộm cắp cà phê của nhà ông Thường bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/01/2019, Dên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 81B2 - 429.47 (xe của gia đình Dên) chở Quy; Djông điều khiển xe mô tô BKS 81F1- 9639 (xe của gia đình Lương) chở Lương đi trộm cắp cà phê. Dên chở Quy đi đến quán tạp hóa Hậu Hiền, tại: Thôn Ô Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, Dên đưa tiền cho Quy để mua 10 vỏ bao cước đựng cà phê hết 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng). Sau đó tất cả đi đến nhà rẫy của gia đình Dên (gần rẫy nhà ông Thường) cất 02 xe mô tô tại đây rồi đi bộ đến rẫy cà phê của gia đình ông Thường. Khi đến nơi, thì tất cả trèo qua hàng rào lưới B40 để đi vào bên trong khu vực rẫy thì phát hiện thấy cà phê vỏ đang phơi dọc theo đường đi từ đầu rẫy đến cuối rẫy (đường bằng bê tông, từ hướng nam qua hướng bắc dài 267 mét x rộng 4,73 mét). Dên cùng Lương và Djông hốt trộm cà phê vỏ đang phơi, còn Quy đi bộ xuống phía dưới nhà rẫy có điện sáng để canh giới (cách chỗ phơi cà phê là 180 mét). Trên đường đi, Quy phát hiện tại vị trí xay xát cà phê (cách vị trí đang phơi cà phê vỏ là 25 mét) có đề 05 bao cà

phê nhân (có bao đầy, bao vơi) nên Quy quay lại nói với Dên, Lương và Djông không lấy cà phê vỏ nữa mà đi xuống lấy trộm cà phê nhân. Tất cả đi xuống khu vực nhà rẫy đồn 05 bao cà phê nhân vào 03 bao rồi thay nhau vác đưa ra bên ngoài hàng rào lưới B40 và mang đến cất giấu tại vườn cà phê của gia đình Djông (cách vườn cà phê của ông Thường khoảng 500m), sau đó lấy xe mô tô chở nhau đi về nhà ngủ.

Chiều ngày 04/01/2019, Dên điện thoại rủ Lương, Quy, Djông và Hlip đến nhà rẫy của anh Yên uống rượu (Yên là anh rể vợ Dên). Sau khi uống rượu xong thì Yên về nhà trước, Hlip còn ở lại chơi thì Dên rủ Hlip cùng tham gia đi bán cà phê đã trộm cắp. Hlip có hỏi về nguồn gốc cà phê ở đâu có mà bán thì Dên nói cho Hlip biết là cà phê trộm cắp tại rẫy của ông Thường, Hlip đồng ý cùng đi bán.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, Dên, Quy, Lương, Djông và Hlip đến rẫy cà phê của Djông chở cà phê trộm cắp đi bán, trong đó Quy đi xe mô tô BKS 81C1-044.32 (xe của bố mẹ Quy) chở 01 bao, Lương đi xe mô tô BKS 81F1- 9639 (xe của bố mẹ Lương) chở 01 bao, Hlip đi xe mô tô BKS 81R2- 0327 (là xe của bố vợ tên Nhor) chở 01 bao và chở Djông, Dên đi xe mô tô BKS 81B2-429.47 đi một mình. Các bị can chở cà phê trộm cắp được đến Doanh nghiệp thu mua nông sản Ngọc Chương tại xã Chư Hdrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai gặp anh Trần Ngọc Chương để bán. Hlip và Dên trực tiếp đưa 03 bao cà phê vào bán, còn các bị can khác đứng bên ngoài chờ. Anh Chương trực tiếp cân 03 bao cà phê nhân trên được tổng cộng là 145,9kg, sau đó chị Phạm Thị Hiền là kế toán doanh nghiệp viết phiếu tính tiền giá 34.000đ/01kg (theo giá mua tại thời điểm hiện tại), được số tiền là 4.959.000 đ (Bốn triệu, chín trăm năm mươi chín ngàn đồng) đưa cho Hlip, Hlip đưa lại tiền cho Dên cầm. Dên chia cho mỗi người 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) để tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại các bị can rủ nhau đi uống rượu và hát Karaoke hết.

Vào sáng ngày 03/01/2019, anh Suyến (người trông coi rẫy cho ông Thường) phát hiện cà phê của ông Thường bị mất trộm nhưng ông Thường đang đi họp tại thành phố Hồ Chí Minh nên điện thoại nhờ anh Trần Trọng Hòa (là em rể) viết đơn trình báo vụ việc đến Cơ quan điều tra Công an huyện Đak Đoa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2019, sau khi mua cà phê của Hlip và Dên bán, anh Chương nghi ngờ các bị can đã trộm cắp cà phê nên đã điện báo cáo Công an huyện Đak Đoa để điều tra làm rõ, xử lý vụ việc theo quy định. Cơ quan điều tra đã triệu tập các bị can để làm việc đồng thời tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Dên, Quy, Lương, Djông và Hlip để xử lý theo quy định.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đak Đoa xác định 145,9kg cà phê nhân có trị giá là: 4.858.000 đồng.

**\* Vật chứng thu giữ gồm:**



- 04 xe mô tô (Xe mô tô BKS 81B2- 429.47 do Dên giao nộp; xe mô tô BKS 81R2- 0327 do Hlip giao nộp; xe mô tô BKS 81F1- 9639 do Lương giao nộp; xe mô tô BKS 81C1- 044.32 do Quy giao nộp). Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 81B2- 429.47 là của gia đình ông Djonh (là bố của Dên); xe mô tô BKS 81R2- 0327 là của gia đình ông Nhor (là bố vợ của Hlip); xe mô tô BKS 81F1- 9639 là xe của gia đình bà Glah (là mẹ của Lương); xe mô tô BKS 81C1- 044.32 của gia đình bà A Minh (là mẹ của Quy). Khi các bị can sử dụng xe mô tô đi thực hiện hành vi phạm tội ông Djonh, ông Nhor, bà Glah và bà A Minh không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Djonh, ông Nhor, bà Glah và bà A Minh. Cơ quan điều tra Công an huyện Đak Đoa đã ra Quyết định trả lại tài sản là xe mô tô cho chủ sở hữu theo quy định.

- Tiền Việt Nam đồng là 1.100.000 đồng, trong đó: Tạm giữ của Hlip số tiền 500.000 đồng; Quy số tiền 500.000 đồng và Djông số tiền 100.000 đồng là tiền có được khi bán tài sản do trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị can đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Bá Thường (mỗi bị can bồi thường 1.000.000 đồng) nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho Hlip, Quy và Djông theo quy định.

Đối với 145,9kg cà phê nhân khô, sau khi mua của Hlip và Dên bán, anh Trần Ngọc Chương đã trộn lẫn với cà phê của Doanh nghiệp và đã xuất bán nên không thu hồi được.

Đối với 10 chiếc bao mà các bị can để lại hiện trường, sau khi dọn dẹp anh Suyến đã đốt nên không thu giữ được.

#### **\* Về dân sự:**

- Các bị can đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự cho ông Nguyễn Bá Thường số tiền 5.000.000 đồng, ông Thường đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì thêm.

*Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,*

### **KẾT LUẬN**

Vào khoảng 21 giờ, ngày 02/01/2019, tại rẫy cà phê của gia đình ông Nguyễn Bá Thường thuộc thôn O Yô, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai lợi dụng lúc trời tối nên Dên, Quy, Djông và Lương đã trộm cắp 03 bao cà phê nhân, có trọng lượng là 145,9kg mang về khu vực nhà rẫy của gia đình bị can Djông cất dấu. Đến ngày 04/01/2019, các bị can Dên, Quy, Djông và Lương rủ thêm Hlip (Hlip biết số cà phê trên là do các bị can trộm cắp mà có) chở 03 bao cà phê trộm cắp được đến bán cho Doanh nghiệp thu mua nông sản Ngọc Chương được số tiền là 4.959.000 đồng. Tài sản mà các bị can chiếm đoạt qua định giá có trị giá là: 4.858.000 đồng.

Đây là vụ án có nhiều bị can cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị can không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Trong đó, bị can

Dên là người khởi xướng việc phạm tội, quá trình phạm tội rất tích cực nên bị can phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; các bị can Quy, Djông và Lương là đồng phạm, tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành. Bị can Hlip phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

*Như vậy có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:*

### **LÝ LỊCH BỊ CAN**

#### **1. Bị can thứ nhất**

Họ và tên: **Dên**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1992, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12;

Cha: Siu DJonh, sinh năm 1966;

Mẹ: Par, sinh năm 1968;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 04 chị, em; lớn nhất sinh năm 1987; nhỏ nhất sinh năm 1996, bị can là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ: Ngâu, sinh năm 2000;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2018;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

#### **Quá trình hoạt động của bị can:**

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

#### **2. Bị can thứ hai**

Họ và tên: **Quy**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1992, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12;

Cha: Ueng, sinh năm 1945;

Mẹ: A Minh, sinh năm 1950;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 03 chị, em; lớn nhất sinh năm 1988; nhỏ nhất sinh năm 1995, bị can là con thứ 2 trong gia đình.

Vợ: Ngunh, sinh năm 1995;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2014;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

### **Quá trình hoạt động của bị can:**

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

### **3. Bị can thứ ba**

Họ và tên: **Lương**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1997, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 2/12;

Cha: Ling, sinh năm 1966;

Mẹ: Glah, sinh năm 1968;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 06 chị, em; lớn nhất sinh năm 1991; nhỏ nhất sinh năm 2004, bị can là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ: Gơn, sinh năm 1999;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2015;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

#### **Quá trình hoạt động của bị can:**

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 2/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

#### **4. Bị can thứ thứ tư**

Họ và tên: **DJông**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1985, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12;

Cha: Dinh, sinh năm 1963;

Mẹ: Yil, sinh năm 1965;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 04 anh, em; lớn nhất sinh năm 1985; nhỏ nhất sinh năm 1993, bị can là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Pen, sinh năm 1985;

Bị can có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Hiện vợ và các con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

#### **Quá trình hoạt động của bị can:**

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Bông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

## **5. Bị can thứ năm**

Họ và tên: **Hlip**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1991, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Bông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12;

Cha: Huin, sinh năm 1960;

Mẹ: Hut, sinh năm 1962;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Bông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 09 chị, em; lớn nhất sinh năm 1973; nhỏ nhất sinh năm 1997, bị can là con thứ 8 trong gia đình.

Vợ: Myin, sinh năm 1991;

Bị can chưa có con;

Hiện vợ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Bông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

### **Quá trình hoạt động của bị can:**

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 4/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Bông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

Hành vi của các bị can Dên, Quy, Lương và DJông là nguy hiểm cho xã hội, các bị can đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người

khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Tài sản mà các bị can chiếm đoạt có trị giá là 5.150.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị can đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với bị can Hlip mặc dù biết được tài sản do bị can Dên cùng đồng phạm trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp sức cùng với các bị can Dên, Quy, Lương và DJống đi tiêu thụ tài sản, tài sản mà bị can tiêu thụ có trị giá là 5.150.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị can đã phạm vào tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

#### **Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm..."*

#### **Tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự quy định:**

*" 1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."*

#### **Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình:**

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị can có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội các bị can đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị can được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Ngọc Chương và chị Phạm Thị Hiền là người đã trực tiếp mua số cà phê do Dên cùng đồng phạm trộm cắp mà có, khi mua anh Chương và chị Hiền không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với anh Chương và chị Hiền là phù hợp.

**Vì các lý trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai để xét xử các bị can Dên, Quy, Lương và DJông, có lý lịch nêu trên về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị can Hlip, có lý lịch nêu trên về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, được đánh số từ 01 đến 284.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà./.

*Nơi nhận:*

- VKS Tỉnh (P3);
- CQĐT- CAH. Đak Đoa;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Hồ sơ KS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Kỳ**